

Bài 26: OXIT

I. ĐỊNH NGHĨA

-Oxit là hợp chất của 2 nguyên tố, trong đó có 1 nguyên tố là oxi.

* Ví dụ: SO_2 , P_2O_5 , Fe_3O_4 ...

II. CÔNG THỨC $M_x^{\text{n}} O_y^{\text{II}}$ (với M là nguyên tố hóa học; x, y là trị số và n là hóa trị của M)

III. PHÂN LOẠI – GỌI TÊN: Gồm 2 loại

OXIT BAZO (OB)	OXIT AXIT (OA)
1. Định nghĩa thường là oxit của phi kim tương ứng với 1 axit.	1. Định nghĩa thường là oxit của kim loại và tương ứng với 1 bazơ.
2. Gọi tên <i>Tên kim loại + (Hóa trị của Cu, Fe) + oxit</i>	2. Gọi tên <i>Trị số + tên phi kim + trị số + oxit</i>
VD: CuO : Đồng (II) oxit Fe_2O_3 : Sắt (III) oxit Na_2O : Natri oxit	Trị số: 2: đi; 3: tri; 4: tetra; 5: penta VD: CO_2 : Cacbon đi oxit P_2O_5 : Đi photpho penta oxit SO_3 : Lưu huỳnh tri oxit

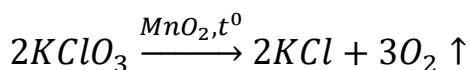
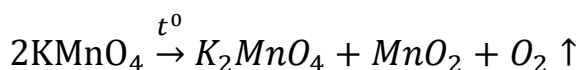
Bài 27: ĐIỀU CHẾ OXI – PHẢN ỨNG PHÂN HỦY

I. ĐIỀU CHẾ OXI TRONG PHÒNG THÍ NGHIỆM

1. Thí nghiệm: xem sgk/92

2. Nguyên liệu: những chất giàu oxi như: KMnO_4 (kalipecmanganat/thuốc tím), KClO_3 (kaliclorat)...

3. Phương trình hóa học



4. Thu khí oxi: gồm 2 cách đẩy nước và đẩy không khí.

II. SẢN XUẤT OXI TRONG CÔNG NGHIỆP

- Thu khí oxi trong không khí

- Điện phân nước: $2\text{H}_2\text{O} \xrightarrow{\text{điện phân}} 2\text{H}_2 + \text{O}_2$

III. PHẢN ỨNG PHÂN HỦY là phản ứng hóa học một chất sinh ra hai hay nhiều chất mới.

Bài 28: KHÔNG KHÍ – SỰ CHÁY

I. THÀNH PHẦN CỦA KHÔNG KHÍ

- Không khí là hỗn hợp nhiều chất khí, trong đó có 21% khí O₂, 78% khí N₂, 1% các khí khác.

II. SỰ CHÁY VÀ SỰ OXI HÓA

- Sự cháy là sự oxi hóa có tỏa nhiệt và phát sáng.

- Sự oxi hóa chậm là sự oxi hóa có tỏa nhiệt nhưng không phát sáng.

- Điều kiện phát sinh sự cháy: chất phải nóng đến nhiệt độ cháy và phải có đủ oxi cho sự cháy.

- Biện pháp dập tắt sự cháy: hạ nhiệt độ của chất cháy xuống dưới nhiệt độ cháy và cách li chất cháy với oxi.

Bài 29: BÀI THỰC HÀNH SỐ 4:

ĐIỀU CHẾ - THU KHÍ - THỬ TÍNH CHẤT KHÍ OXI

Bài 30: LUYỆN TẬP

CHƯƠNG V: HIDRO - NƯỚC

Bài 31: TÍNH CHẤT - ỨNG DỤNG CỦA HIDRO

KHHH: H

NTK: 1

CTHH: H₂

PTK: 2

I. TÍNH CHẤT VẬT LÝ

- H₂ là chất khí không màu, không mùi, không vị, tan rất ít trong nước và nhẹ nhất trong các chất khí.

II. TÍNH CHẤT HÓA HỌC

1. Tác dụng với oxi

- PTHH: $2H_2 + O_2 \xrightarrow{t^0} 2H_2O$

- Hỗn hợp khí H₂ và O₂ là hỗn hợp nổ, nó sẽ gây nổ mạnh khi trộn theo tỉ lệ $\frac{2V_{H_2}}{V_{O_2}}$

2. Tác dụng với CuO

- PTHH: $H_2 + CuO \xrightarrow{t^0} Cu + H_2O$

- Hiện tượng: Bột CuO đen sau phản ứng chuyển thành Cu màu đỏ, có hơi nước bày ra.

III. ỨNG DỤNG bơm vào kính khí cầu, luyện kim...

Bài 32: PHẢN ỨNG OXI HÓA KHỬ (bài giảm tải)

Học sinh xem sgk.